

Bản án số: 44/2025/HS-ST

Ngày: 23/5/2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Công Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thanh Truyền

2. Ông Nguyễn Văn Thông

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thơi - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Mạnh H; sinh ngày: 26/11/1988, tại: Tỉnh Khánh Hòa; Nơi cư trú: Khu đô thị 5 sao City, Tổ 13, ấp VP, xã PL, Hện Cần Giuộc, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn H và bà: Nguyễn Thị Ngọc M; vợ: Phan Phạm Đan Ph; con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/7/2024 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Phan Phạm Đan PH, sinh năm 1990; Địa chỉ: Khu đô thị 5 sao City, Tổ 13, ấp VP, xã PL, Hện Cần Giuộc, tỉnh Long An (vắng mặt).

2. Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn phát triển dịch vụ LNV; Địa chỉ trụ sở: Số 14 Đường TCH 07, Khu phố 10, phường TCH, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tống Quang Th, sinh năm 1986, chức vụ: Giám đốc.

3. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1995; Địa chỉ: 40A đường HT44, phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

4. Bà Đào Thùy D, sinh năm 1986; Địa chỉ: Tổ 19, Ấp 5A, xã Vĩnh Lộc A, Hện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

5. Bà Nguyễn Bảo NG, sinh năm 2003; Địa chỉ: 219/36 Mai Xuân Thưởng, Phường 2, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

6. Bà Trầm Thị Thanh T, sinh năm 1994; Địa chỉ thường trú: 363/21/40 đường Đất Mới, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện tại: A13/125D ấp 1A, đường 1A, xã Vĩnh Lộc B, Hện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

7. Bà Nguyễn Thị Bích Th, sinh năm 1998; Địa chỉ: 55 Đường số 5, xã Vĩnh Lộc B, Hện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

8. Ông Chau Mak CR, sinh năm 1997; Địa chỉ thường trú: Tổ 5 ấp An Hòa, An Hảo, Tịnh Biên, An Giang (vắng mặt).

9. Ông Phạm Nguyễn Trường D, sinh năm 2004; Địa chỉ thường trú: Lộc Trung, Mỹ Lộc, Cần Giuộc, Long An (vắng mặt).

10. Ông Nguyễn Văn TH sinh năm 1997; Địa chỉ thường trú: 5 Nguyễn Bá Huân, Đập Đá, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định (vắng mặt).

11. Bà Hồ Thị Ngọc Thu, sinh năm 1979; Địa chỉ thường trú: 300B Phan Văn Khỏe, Phường 2, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện tại: 628/3/8 Hậu Giang, Phường 12, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ 45 phút ngày 26 tháng 12 năm 2023, Công an Quận 6 tuần tra đến giao lộ Đặng Nguyên Cẩn và Tân Hoà Đông thuộc Phường 14, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, phát hiện bà Dương Thúy Ng (sinh năm: 1996), đem theo một túi hàng có biểu hiện nghi vấn, nên đã yêu cầu kiểm tra. Kết quả kiểm tra phát hiện bên trong túi có: 14 hộp thạch lựu collagen jelly, trên bao bì có ghi tiếng nước ngoài. Bà Nguyệt khai mua số hàng hóa trên tại Công ty PH Phan. Bà Nguyệt mua số hàng trên với giá 2.086.000 đồng. Khi bà Nguyệt mua hàng, công ty PH Phan chưa xuất hóa đơn giá trị gia tăng. Nghi vấn Công ty PH Phan có dấu hiệu: Không viết hoặc cung cấp cho khách hàng, người tiêu dùng hóa đơn, chứng từ hoặc tài liệu liên quan đến giao dịch khi bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ theo quy định, Công an Quận 6 đã tiến hành khám xét Công ty PH Phan tại số 127 đường Tân Hoà Đông, Phường 14, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, thu giữ: 01 CPU và 01 màn hình máy tính (đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng); 01 thùng carton chứa hóa đơn, tài liệu (hoá đơn bán ra, mua vào, chứng từ hàng hoá đầu vào, sổ sách thể hiện việc bán hàng livestream và việc đóng hàng đi cho khách,... đã được thống kê, phân loại); 1020 gói thạch nghệ đông trùng hạ Th, loại 25ml: hàng nguyên hộp là 145 hộp (01 hộp có 07 gói) và 05 gói lẻ là hàng trưng bày. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan

Cảnh sát điều tra – Công an Quận 6 điều tra xử lý.

Quá trình xác minh đã xác định: Công ty trách nhiệm hữu hạn xuất nhập khẩu PH Phan (gọi tắt là Công ty PH Phan) được Sở kế hoạch và đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu ngày 07 tháng 07 năm 2021. Đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 09 tháng 8 năm 2023, địa chỉ trụ sở tại số 127 đường Tân Hoà Đông, Phường 14, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, có mã số thuế: 0316929454, ngành nghề kinh doanh chính “bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép” và 54 ngành nghề khác, trong đó có mỹ phẩm các loại, thực phẩm chức năng. Nguyễn Mạnh H làm giám đốc, là người đại diện theo pháp luật của công ty, trực tiếp chỉ đạo điều hành mọi hoạt động kinh doanh, công ty không có kế toán, chỉ có nhân viên bán hàng và đóng gói hàng.

Qua kiểm tra đối chiếu phần mềm quản lý của Công ty PH Phan và báo cáo thuế của Công ty PH Phan do Nguyễn Mạnh H lập doanh thu, kê khai và cung cấp cho kế toán Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn phát triển dịch vụ LNV (đơn vị nhận làm dịch vụ kê khai và báo cáo thuế cho Công ty PH Phan), ghi nhận chênh lệch như sau: Doanh thu thực tế của Công ty PH Phan từ quý I năm 2022 đến hết quý III năm 2023 là 31.528.011.759 đồng, số lượng lớn hàng hóa bán cho khách hàng nhưng đa số không xuất hóa đơn. Bên cạnh đó, H chỉ gửi chứng từ, hồ sơ để kê khai thuế 270 hóa đơn giá trị gia tăng, doanh thu kê khai nộp thuế là 728.703.448 đồng (đã bao gồm thuế GTGT), còn lại doanh thu chưa kê khai thuế là 30.799.308.311 đồng (đã bao gồm thuế GTGT), trong đó doanh thu chưa kê khai là 27.999.371.192 đồng là để ngoài sổ sách, nhằm mục đích trốn đóng thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập doanh nghiệp.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Mạnh H khai nhận: H tìm kiếm và mua các nguồn hàng trên các trang mạng Google, Facebook để bán lại kiếm lời. Trước khi mua sản phẩm nào, H tìm hiểu xu hướng trên mạng, kiểm tra công ty có xuất hóa đơn và giấy tờ nguồn gốc thì sẽ liên hệ nhập hàng. Khi nhận hàng, H sẽ nhận luôn hóa đơn giá trị gia tăng, hồ sơ công bố của sản phẩm, rồi đối chiếu số lượng sản phẩm, loại sản phẩm theo hóa đơn giá trị gia tăng. Để quản lý kinh doanh, H tìm mua trên mạng phần mềm quản lý bán hàng Kiot Viet. Sau khi mua được hàng, H nhập dữ liệu vào phần mềm KiotViet để quản lý việc nhập, xuất, tồn của hàng hóa (ngoài ra không sử dụng phần mềm khác), qua đó biết được thông tin hàng hóa nhập vào, đã bán, doanh số theo đơn hàng đặt, doanh thu đạt được. Tại thời điểm kiểm tra công ty có tổng cộng 06 nhân viên, trong đó 03 nhân viên nữ thực hiện chốt đơn hàng và tạo đơn hàng qua phần mềm Kiot Viet; 03 nhân viên nam phụ trách đóng hàng, giao hàng theo yêu cầu. Tiền mua hàng được khách hàng thanh toán qua các đơn vị vận chuyển theo hình thức COD, ship COD, hoặc chuyển khoản qua các tài khoản của H số 1126686868 NG hàng thương mại cổ phần Á Châu (Đây là tài khoản chính H sử dụng chuyển tiền vào để quản lý), tài khoản số 6421205315485 NG hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn, tài khoản số 060170161230 NG hàng Sài Gòn Thương Tín, tài khoản số 19038057769015 NG hàng Kỹ thương Việt Nam, tài khoản số 304779779 NG hàng thương mại cổ phần quốc tế Việt Nam, tài khoản số 0331000464866 NG hàng Ngoại thương Việt Nam (Đây là tài khoản của vợ H tên Phan Phạm Đan PH, H sử dụng chuyển tiền vào để kiểm soát lợi nhuận,

doanh thu, tính toán chi phí). Tài khoản số 9088686868 mở tại NG hàng ACB – PGD Bình Chánh của Công ty PH Phan chỉ dùng để giao dịch thuế.

Ngoài ra, Công ty PH Phan không có kế toán nên H đã ký hợp đồng dịch vụ nộp tờ khai qua mạng số 1007/HĐDV/2021, có thời hạn hợp đồng từ ngày 10/7/2021 đến hết ngày 31/12/2022 và số 0101/HĐDV/2023 có thời hạn hợp đồng từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023 với Công ty LNV do ông Tống Quang Thành làm giám đốc, với mức phí 1.000.000 đồng/tháng. Công ty LNV yêu cầu H cung cấp hóa đơn giá trị gia tăng đầu vào, đầu ra của Công ty PH Phan để thực hiện khai báo thuế. Định kỳ mỗi quý, H tập hợp vào một file dữ liệu gồm hóa đơn đầu vào, đầu ra của Công ty, H trích xuất qua link Google Drive gửi cho kế toán của Công ty LNV qua zalo, kế toán tên Nguyễn Thị M, Đào Thùy D để thực hiện kê khai, khai báo thuế cho Công ty PH Phan. H cung cấp Ủy nhiệm chi cho Công ty LNV để thay mặt đóng tiền thuế thông qua tài khoản Công ty PH Phan. H không cho kế toán dịch vụ này biết về việc kinh doanh thực tế của Công ty. Quá trình khai báo thuế, H chỉ gửi một số chứng từ, hồ sơ để kê khai thuế cụ thể từ quý I năm 2022 đến hết quý III năm 2023 gửi 270 hóa đơn giá trị gia tăng, còn lại là để ngoài sổ sách, nhằm mục đích trốn đóng thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập doanh nghiệp.

Kết luận giám định về việc giám định tư pháp trong lĩnh vực thuế do các giám định viên thuộc Chi cục thuế Quận 3 kết luận ngày 05/6/2024: Trong khoảng thời gian từ quý I năm 2022 đến quý III năm 2023, công ty PH Phan đã không kê khai doanh thu 27.999.371.192 đồng, không kê khai thuế giá trị gia tăng 2.799.937.119 đồng. Công ty đã có hành vi trốn thuế giá trị gia tăng: 2.799.937.119 đồng. Không giám định được số tiền trốn thuế thu nhập doanh nghiệp do không đủ thông tin về hoạt động của doanh nghiệp.

Vật chứng trong vụ án:

- 01 phong bì dán kín chứa USB KINGMAX, 3.2 Gen 1, 32GB, màu đen bên trong USB có chứa 04 folder “Báo cáo bán hàng theo khách hàng”, “Danh sách khách hàng”, “Danh sách khách hàng theo thời gian”, “Hóa đơn đầu vào đầu ra của Công ty PH Phan thực hiện báo cáo thuế” đã được niêm phong (chèn kèm hồ sơ vụ án).

- 01 CPU và 01 màn hình máy tính (đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng) đã được chèn Kho vật chứng thuộc Trại tạm giam Chí Hòa - Công an Thành phố Hồ Chí Minh – Phân trại tạm giam khu vực 6.

- 01 thùng carton chứa hóa đơn, tài liệu (hoá đơn bán ra, mua vào, chứng từ hàng hoá đầu vào, sổ sách thể hiện việc bán hàng livestream và việc đóng hàng đi cho khách,... đã được thống kê, phân loại). Xét không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã trả cho bị cáo theo biên bản trả lại tài sản ngày 31/3/2025.

- 1020 gói thạch nghệ đông trùng hạ Th, loại 25ml: hàng nguyên hộp là 145 hộp (01 hộp có 07 gói) và 05 gói lẻ là hàng trưng bày. Qua xác minh, điều tra, nguồn gốc hàng là của Công ty TNHH sản xuất Mỹ phẩm Chu (gọi tắt là Công ty Chu) bán cho H. Xác minh Chi cục thuế Khu vực Châu Đốc – Châu Phú, tỉnh An Giang phúc đáp: Công ty Chu đang hoạt động tại địa chỉ đăng ký; công ty không có chi

nhánh. Xác minh thông tin hóa đơn giá trị gia tăng mà Công ty Chu bán hàng cho Công ty PH Phan được biết trong 03 hóa đơn có hai hóa đơn số 02, 03 Công ty Chu đã hủy, mua bán không có hợp đồng (Thời điểm hủy hóa đơn là khi Công ty PH Phan bị tạm giữ hàng hóa; lý do Công ty tự hủy là do sai số lượng, sai tên hàng hóa). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP Hồ Chí Minh đã mời Công ty làm việc nhưng không có kết quả. Ngày 27/3/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP Hồ Chí Minh ra Quyết định tách hành vi “Vi phạm quy định về tự công bố sản phẩm”, “Sản xuất, buôn bán hàng giả là thực phẩm” kèm theo tài liệu, vật chứng: 1020 gói thạch nghệ đông trùng hạ Th, loại 25ml (trên bao bì có ghi tiếng nước ngoài, còn hạn sử dụng) để cHên nguồn tin, tiếp tục điều tra làm rõ, đề nghị xử lý sau.

- 14 (Mười bốn) hộp thạch lựu collagen jelly Thụy Sỹ, bán cho khách hàng Nguyệt Nguyễn (số điện thoại ghi trong hóa đơn bán hàng 0977204601), ngoài việc xuất hóa đơn bán hàng số HD094272 thì Công ty PH Phan chưa xuất hóa đơn giá trị gia tăng tại thời điểm kiểm tra. Tuy nhiên, sau đó H đã xuất hóa đơn giá trị gia tăng và báo cáo thuế đầy đủ (Hàng hóa này không bị tạm giữ).

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 6 đã phong tỏa tất cả các tài khoản của H với số tiền là 305.042.358 đồng, cụ thể: Trong tài khoản 1126686868: 88.668.575 đồng; tài khoản 0331000464866: 216.373.783 đồng. Đồng thời, bị cáo đã tự nguyện giao nộp số tiền trốn thuế là 1.800.000.000 đồng vào tài khoản của Sở tài chính Thành phố Hồ Chí Minh theo các chứng từ giao dịch ngày 25/02/2025, 14/3/2025, 31/3/2025.

Tại Cáo trạng số: 44/CT-VKS-Q6 ngày 16 tháng 4 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh H về tội “Trốn thuế” theo khoản 3 Điều 200 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh H như bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 (bốn) đến 05 (năm) năm về tội “Trốn thuế” theo khoản 3, khoản 4 Điều 200; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

Đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo là phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu nộp vào NG sách nhà nước 01 (một) thùng carton bên trong chứa

01 (một) cái CPU (đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng) được dán niêm phong có chữ ký, họ tên xác nhận của ông Nguyễn Mạnh H, chữ ký của Điều tra viên Phạm Nguyễn Hồng Phong và mộc dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 6.

Tịch thu nộp vào NG sách nhà nước 01 (một) cái màn hình máy tính được dán niêm phong tại nguồn điện, trên giấy niêm phong có chữ ký, họ tên xác nhận của ông Nguyễn Mạnh H, chữ ký của Điều tra viên Phạm Nguyễn Hồng Phong và mộc dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 6.

Tịch thu lưu hồ sơ vụ án các hóa đơn chứng từ.

Tịch thu nộp vào NG sách nhà nước số tiền 1.800.000.000 đồng trong tài khoản của Sở tài chính Thành phố Hồ Chí Minh theo các chứng từ giao dịch ngày 25/02/2025, 14/3/2025, 31/3/2025.

Tịch thu nộp vào NG sách nhà nước số tiền 305.042.358 đồng đang được phong tỏa tại tài khoản NG hàng của bị cáo, cụ thể: trong tài khoản 1126686868 mở tại NG hàng TMCP Á Châu: 88.668.575 đồng (tám mươi tám triệu sáu trăm sáu mươi tám nghìn năm trăm bảy mươi lăm đồng); tài khoản 0331000464866 mở tại NG hàng Ngoại thương Việt Nam: 216.373.783 đồng (hai trăm mười sáu triệu ba trăm bảy mươi ba nghìn bảy trăm tám mươi ba đồng).

Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh H tiếp tục nộp số tiền trốn thuế còn lại là 674.894.761 đồng (sáu trăm bảy mươi bốn triệu tám trăm chín mươi bốn nghìn bảy trăm sáu mươi một đồng).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Mạnh H khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội D vụ án được tóm tắt như trên, bị cáo không tự bào chữa, không tranh luận chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo Nguyễn Mạnh H nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình vì vợ bị cáo bị bệnh về tâm thần cần có người chăm sóc, cha mẹ của bị cáo thì đã lớn tuổi và cho bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Từ quý I năm 2022 đến hết quý II năm 2023, Công ty trách nhiệm hữu hạn

xuất nhập khẩu PH Phan, địa chỉ số 127 đường Tân Hoà Đông, Phường 14, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh do Nguyễn Mạnh H làm giám đốc đã mua bán hàng hóa mà không xuất hóa đơn đầy đủ với doanh thu thực tế là 31.528.011.759 đồng nhưng chỉ gửi chứng từ, hồ sơ để kê khai thuế 270 hóa đơn giá trị gia tăng, doanh thu là 728.703.448 đồng, còn lại 30.799.308.311 đồng là để ngoài sổ sách, không nộp hồ sơ kê khai thuế để trốn đóng thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập doanh nghiệp, trong đó đã trốn thuế giá trị gia tăng là 2.799.937.119 đồng nhằm mục đích hưởng lợi. Hành vi của bị cáo H đã cấu thành tội “Trốn thuế” được quy định tại khoản 3 Điều 200 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 đã truy tố.

Xét bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức về hành vi trốn thuế là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo Nguyễn Mạnh H đã xâm phạm đến chế độ quản lý thuế của Nhà nước, làm thất thu NG sách Nhà nước, xâm hại đến đường lối phát triển kinh tế, xã hội, chính sách thuế, đồng thời gây mất trật tự xã hội, gây dư luận xấu trong nhân dân. Do đó cần có mức án tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo để có điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời phục vụ cho công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Mạnh H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tính đến ngày xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Mạnh H đã tự nguyện giao nộp số tiền trốn thuế, cụ thể đã nộp 1.800.000.000 đồng vào tài khoản của Sở tài chính Thành phố Hồ Chí Minh theo các chứng từ giao dịch ngày 25/02/2025, 14/3/2025, 31/3/2025 và tại phiên tòa bị cáo tự nguyện giao nộp thêm 305.042.358 đồng đã bị phong tỏa bao gồm trong tài khoản 1126686868 mở tại NG hàng TMCP Á Châu là 88.668.575 đồng và tài khoản 0331000464866 mở tại NG hàng Ngoại thương Việt Nam là 216.373.783 đồng để khắc phục hậu quả nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Nguyễn Mạnh H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài ra, bị cáo lần đầu phạm tội, có nhân thân tốt nên cũng cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì vậy cần xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Tuy nhiên trong quá trình lượng hình cũng cần xem xét cho bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Từ khi được tại ngoại đến nay, bị cáo không gây nguy hại cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội; luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa

vụ của công dân nơi cư trú; bị cáo có khả năng tự cải tạo và không cần thiết phải bắt chấp hành hình phạt tù. Do đó, theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo thì bị cáo Nguyễn Mạnh H có đủ điều kiện để được hưởng án treo nên Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật vừa thể hiện chính sách nhân đạo của Đảng và Nhà nước, vừa cho bị cáo có cơ hội làm việc kiếm tiền để khắc phục số tiền trốn thuế còn lại, vừa tạo điều kiện để bị cáo có thể tu dưỡng trở thành công dân có ích cho xã hội.

Trên đây là lập luận của Hội đồng xét xử đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H.

[6] Về biện pháp tư pháp: Quá trình điều tra xác định bị cáo có hành vi trốn thuế với số tiền 2.799.937.119 đồng và đã chủ động nộp 1.800.000.000 đồng và tự nguyện nộp thêm số tiền 305.042.358 đồng trong các tài khoản đang bị phong tỏa để khắc phục hậu quả. Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục buộc bị cáo H nộp lại số tiền 694.894.761 đồng là tiền thuế bị cáo chưa nộp để sung vào NG sách Nhà nước.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 200 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì bị cáo Nguyễn Mạnh H còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Do vậy, Hội đồng xét xử phạt bổ sung là phạt tiền bị cáo 30.000.000 đồng.

[8] Đối với số tiền thuế thu nhập doanh nghiệp không giám định được do không đủ thông tin về hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế của doanh nghiệp, đồng thời không thể xác định được các khoản chi phí thực tế phát sinh tương ứng với doanh thu bán ra đã trốn thuế là bao nhiêu nhằm xác định thu nhập chịu thuế nên không có cơ sở xem xét xử lý, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với việc H mua 1020 gói thạch nghệ đông trùng hạ Th, loại 25ml: hàng nguyên hộp là 145 hộp (01 hộp có 07 gói) và 05 gói lẻ là hàng trưng bày để bán lại. Khi mua hàng hóa là thực phẩm chức năng, H có tìm hiểu và được cung cấp đầy đủ hồ sơ, chứng từ liên quan như: Hóa đơn mua hàng (hóa đơn GTGT), Hợp đồng phân phối, Giấy tự công bố sản phẩm, Phiếu xuất kho do Công ty TNHH sản xuất Mỹ phẩm Chu (gọi tắt là Công ty Chu) cung cấp theo từng đợt mua hàng. Do đó, không có cơ sở xem xét xử lý đối với H về hành vi khác, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với Phan Phạm Đan PH (là vợ của Nguyễn Mạnh H) khai nhận phù hợp với lời khai của Nguyễn Mạnh H; PH chỉ đứng tên tài khoản số 0331000464866 mở tại NG hàng Ngoại thương Việt Nam, PH không quản lý và sử dụng tài khoản, không liên quan đến hoạt động kinh doanh, không biết, không tham gia giúp sức cho H nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xem xét, xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn phát triển dịch vụ LNV (gọi tắt

là công ty LNV) do ông Tổng Quang Thành làm giám đốc, kế toán tên Nguyễn Thị M, Đào Thùy D chỉ căn cứ vào phạm vi công việc trong hợp đồng dịch vụ quy định để định kỳ kê khai thuế giá trị gia tăng cho công ty PH Phan. Công ty LNV chỉ thực hiện công việc kê khai thuế dịch vụ theo số lượng hóa đơn mà công ty PH Phan gửi, trên cơ sở đó Công ty LNV đã bảo đảm việc kê khai đúng thời hạn quy định. Tất cả công việc được thực hiện tại trụ sở công ty LNV. Nhân viên công ty LNV không đến trụ sở công ty PH Phan, không tham gia, không biết tình hình hoạt động kinh doanh thực tế của công ty PH Phan. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra không xem xét, xử lý nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với 06 nhân viên của Công ty PH Phan có hợp đồng lao động gồm Nguyễn Bảo NG, Trầm Thị Thanh T, Nguyễn Thị Bích Th, thực hiện chốt đơn hàng và tạo đơn hàng qua phần mềm Kiot Viet nhưng không truy cập nội D nào khác, còn Chau Mak CR, Nguyễn Văn TH Phạm Nguyễn Trường D phụ trách đóng hàng, giao hàng theo yêu cầu, không biết việc trốn thuế của H nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xem xét, xử lý. Do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Trụ sở của Công ty là nhà tại địa chỉ số 127 đường Tân Hoà Đông, Phường 14, Quận 6, TP. Hồ Chí Minh là do H thuê của bà Hồ Thị Ngọc Thu, bà Thu không tham gia, không biết hoạt động kinh doanh của H, Cơ quan cảnh sát điều tra không có cơ sở xử lý. Do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9] Việc xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) thùng carton bên trong chứa 01 (một) cái CPU (đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng) được dán niêm phong có chữ ký, họ tên xác nhận của ông Nguyễn Mạnh H, chữ ký của Điều tra viên Phạm Nguyễn Hồng Phong và mộc dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 6, có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Mạnh H nên tịch thu, nộp vào NG sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) cái màn hình máy tính được dán niêm phong tại nguồn điện, trên giấy niêm phong có chữ ký, họ tên xác nhận của ông Nguyễn Mạnh H, chữ ký của Điều tra viên Phạm Nguyễn Hồng Phong và mộc dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 6, có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Mạnh H nên tịch thu, nộp vào NG sách nhà nước.

- Lưu hồ sơ vụ án các hóa đơn bán hàng là vật chứng của vụ án.

- Đối với tổng số tiền 305.042.358 đồng đang được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 6 phong tỏa tại tài khoản NG hàng của bị cáo, cụ thể: trong tài khoản 1126686868 mở tại NG hàng TMCP Á Châu là 88.668.575 đồng; tài khoản 0331000464866 mở tại NG hàng Ngoại thương Việt Nam là 216.373.783 đồng, xét bị cáo tự nguyện nộp vào NG sách nhà nước để khắc phục hậu quả nên tịch thu, nộp vào NG sách nhà nước.

[10] Bị cáo Nguyễn Mạnh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3, khoản 4 Điều 200; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trốn thuế”. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án 23/5/2025.

Giao bị cáo Nguyễn Mạnh H cho Ủy ban nhân dân xã PL, Hện Cần Giuộc, tỉnh Long An để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Mạnh H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Nguyễn Mạnh H cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ khoản 2 Điều 35, khoản 4 Điều 200 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Mạnh H số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu nộp vào NG sách nhà nước 01 (một) thùng carton bên trong chứa 01 (một) cái CPU (đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng) được dán niêm phong có chữ ký, họ tên xác nhận của ông Nguyễn Mạnh H, chữ ký của Điều tra viên Phạm Nguyễn Hồng Phong và mộc dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 6.

Tịch thu nộp vào NG sách nhà nước 01 (một) cái màn hình máy tính được dán niêm phong tại nguồn điện, trên giấy niêm phong có chữ ký, họ tên xác nhận của ông Nguyễn Mạnh H, chữ ký của Điều tra viên Phạm Nguyễn Hồng Phong và mộc dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 6.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/4/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh với Chi cục thi hành án dân sự Quận 6).

Lưu hồ sơ vụ án các hóa đơn bán hàng.

Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh H phải nộp số tiền trốn thuế là 2.799.937.119 đồng (hai tỷ bảy trăm chín mươi chín triệu chín trăm ba mươi bảy nghìn một trăm mười chín đồng) vào NG sách Nhà nước.

Tịch thu nộp vào NG sách Nhà nước số tiền 1.800.000.000 đồng (một tỷ tám trăm triệu đồng) trong tài khoản của Sở tài chính Thành phố Hồ Chí Minh theo các chứng từ giao dịch ngày 25/02/2025, 14/3/2025, 31/3/2025, được căn trừ vào số tiền trốn thuế 2.799.937.119 đồng (hai tỷ bảy trăm chín mươi chín triệu chín trăm ba mươi bảy nghìn một trăm mười chín đồng).

Tịch thu nộp vào NG sách nhà nước số tiền 305.042.358 đồng (ba trăm lẻ năm triệu không trăm bốn mươi hai nghìn ba trăm năm mươi tám đồng) đang được phong tỏa tại tài khoản NG hàng của bị cáo, cụ thể trong tài khoản 1126686868 mở tại NG hàng TMCP Á Châu là 88.668.575 đồng (tám mươi tám triệu sáu trăm sáu mươi tám nghìn năm trăm bảy mươi lăm đồng); trong tài khoản 0331000464866 mở tại NG hàng Ngoại thương Việt Nam là 216.373.783 đồng (hai trăm mười sáu triệu ba trăm bảy mươi ba nghìn bảy trăm tám mươi ba đồng), được căn trừ vào số tiền trốn thuế 2.799.937.119 đồng (hai tỷ bảy trăm chín mươi chín triệu chín trăm ba mươi bảy nghìn một trăm mười chín đồng).

Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh H tiếp tục nộp số tiền trốn thuế còn lại là 694.894.761 đồng (sáu trăm chín mươi bốn triệu tám trăm chín mươi bốn nghìn bảy trăm sáu mươi một đồng).

- Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Mạnh H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích chế định án treo đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H).

Nơi nhận:

- VKSND Quận 6;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Công an TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP.HCM;
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- UBND xã PL;
- Bị cáo, NLQ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Thị Công Hoa